HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **XÃ BÌNH TUYỀN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/NQ-HĐND	*Bình Tuyền, ngày 26 tháng 10 năm 2026*

NGHỊ QUYẾT
Về phân bổ dự toán chi thường xuyên nguồn ngân sách Trung ương năm 2026 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia: về phát triển văn hoá; phòng, chống ma túy; xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã Bình Tuyền

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ BÌNH TUYỀN
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ 6 (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 163/2024/QH15 ngày 27/11/2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma tuý đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 14/2026/NQ-HĐND ngày 30/6/2026 của HĐND tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn NSNN thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2026/NQ-HĐND ngày 30/6/2026 của HĐND tỉnh Phú Thọ ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ NSNN thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển KTXH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Nghị quyết số 26/2026/NQ-HĐND ngày 30/6/2026 của HĐND tỉnh Phú Thọ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn NSNN và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Nghị quyết số 31/2026/NQ-HĐND ngày 12/8/2026 của HĐND tỉnh Phú Thọ về phân cấp thẩm quyền quyết định phân bổ, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn, hằng năm vốn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 2519/QĐ-UBND ngày 03/8/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên nguồn ngân sách Trung ương năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma tuý đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2866/QĐ-UBND ngày 26/8/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên nguồn ngân sách Trung ương năm

2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 2970/QĐ-UBND ngày 28/8/2026 của UBND tỉnh về việc phân bổ, giao dự toán chi thường xuyên nguồn ngân sách trung ương năm 2026 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Trên cơ sở xem xét Tờ trình số 172/TTr-UBND ngày 19/10/2026 của UBND xã Bình Tuyền; Báo cáo thẩm tra số 14/BC-BKTNS ngày 23/10/2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã và ý kiến thảo luận của Đại biểu HĐND xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phân bổ dự toán chi thường xuyên nguồn ngân sách Trung ương năm 2026 cho các phòng, ban, đơn vị để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã Bình Tuyền, tổng số dự toán phân bổ: 1.747.690 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ bảy trăm bốn mươi bảy triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng chẵn*), trong đó:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hoá giai đoạn 2025 - 2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030: 810.000.000 đồng.

2. Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030: 260.690.000 đồng.

3. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030: 677.000.000 đồng.

(Chi tiết có phụ biểu kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Uỷ ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân xã, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân xã căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND xã Bình Tuyền khóa II, Kỳ họp thứ 6 (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 26 tháng 10 năm 2026 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Uỷ ban nhân dân tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- TT Đảng ủy, TTHĐND, UBND, UBMTTQ xã;
- Các ban của HĐND xã; Đại biểu HĐND xã;
- Các phòng, ban, trung tâm thuộc xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Kim Văn Ngoan Quýnh

BIỂU PHÂN BỔ DỰ TOÁN KINH PHÍ
THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số 26 /NQ-HĐND ngày 26/10/2026 của HĐND xã Bình Tuyền)

ĐVT: đồng

STT	Chương trình/ Nhiệm vụ cụ thể	Số tiền	Đơn vị thực hiện	Ghi chú
	TỔNG SỐ:	**1.747.690.000**		
I	***Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035, giai đoạn I từ năm 2025 đến năm 2030***	***810.000.000***		
1	Mục 1, Thành phần 1: Chi phát triển thể lực, tầm vóc và kỹ năng sống cho con người Việt Nam	160.000.000	Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công	
2	Mục 2, Thành phần 2: Hỗ trợ nâng cao năng lực vận hành, hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa cơ sở	475.000.000	Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công	
3	Mục 2, Thành phần 2: Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân, phát huy giá trị văn hóa truyền thống	75.000.000	Phòng Văn hóa- xã hội	
4	Mục 1, thành phần 8: Phát triển nguồn nhân lực quản lý nhà nước trong lĩnh vực văn hóa: Nâng cao năng lực đội ngũ lãnh đạo, tham mưu, quản lý nhà nước, hoạch định chính sách, công chức, viên chức liên quan đến phát triển văn hóa; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức về xây dựng môi trường văn hóa cơ sở, nghiệp vụ tổ chức hoạt động tại các thiết chế văn hóa cơ sở các cấp; tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về văn hóa đối ngoại và ngoại ngữ cho đội ngũ nguồn nhân lực phục vụ công tác văn hóa đối ngoại, ngoại giao văn hóa tại trung ương và địa phương.	100.000.000	Phòng Văn hóa- xã hội	
II	***Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma tuý đến năm 2030***	***260.690.000***		
1	Dự án 4: Nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống ma tuý ở cơ sở	260.690.000	Công an xã	
III	***Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2035, giai đoạn I từ năm 2026 đến năm 2030***	***677.000.000***		
1	**Hợp phần thứ nhất**	**537.000.000**		
1.1	Nội dung 01, Nội dung thành phần 08: Tuyên truyền, vận động phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Triển khai hiệu quả Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh"; xây dựng, nhân rộng mô hình "Khu dân cư đoàn kết, ấm no, hạnh phúc", tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về xây dựng nông thôn mới. Thực hiện công tác an sinh xã hội gắn với xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thực hiện chuyển đổi số trong triển khai thực hiện Chương trình. Nâng cao chất lượng công tác giám sát, phản biện xã hội trong xây dựng, triển khai thực hiện Chương trình	80.000.000	Ủy ban mặt trận tổ quốc xã	
1.2	Nội dung 01, Nội dung thành phần 08: Thực hiện hiệu quả Cuộc vận động "Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch, 3 an"; vun đắp, gìn giữ giá trị tốt đẹp và phát triển hệ giá trị gia đình Việt Nam	20.000.000	Ủy ban mặt trận tổ quốc xã	
1.3	Nội dung 03, Nội dung thành phần 07: Gìn giữ, cải tạo và phát triển cảnh quan môi trường nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, bảo tồn không gian làng quê, cảnh quan thiên nhiên và bản sắc văn hóa địa phương. Phát triển mô hình thôn sinh thái, khu dân cư kiểu mẫu, mở rộng không gian sinh hoạt cộng đồng; trồng cây xanh, cải tạo cảnh quan gắn với cộng đồng dân cư. Phát huy vai trò tự quản của cộng đồng trong duy trì môi trường sống hài hòa, an toàn và thân thiện với thiên nhiên. Xây dựng thí điểm một số mô hình "nông nghiệp xanh";	437.000.000	Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công	
2	**Hợp phần thứ hai:**	**140.000.000**		
2.1	Nội dung 3, Nội dung thành phần 03: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em vùng đồng bào DTTS&MN; giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết	50.000.000	Văn phòng HĐND&UBND xã	

2.2	Nội dung 2, Nội dung thành phần 05: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến; phát huy vai trò của người có uy tín, chức sắc, chức việc tôn giáo, đồng bào DTTS và người dân sinh sống trên địa bàn	30.000.000	Văn phòng HĐND&UBND xã	
2.3	Nội dung 2, Nội dung thành phần 05: Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS&MN. Tăng cường, nâng cao khả năng tiếp cập và thụ hưởng hoạt động trợ giúp pháp lý, hoà giải ở cơ sở, biện pháp bảo đảm, đăng ký biện pháp bảo đảm, bồi thường của Nhà nước cho vùng đồng bào DTTS&MN:	60.000.000	Văn phòng HĐND&UBND xã	